

Số: /SDTTG-DT
V/v cập nhật tình hình triển khai
rà soát, xác định các dân tộc còn
gặp nhiều khó khăn, có khó khăn
đặc thù giai đoạn 2026- 2030 tại
Nghị định số 255/2025/NĐ-CP
ngày 29/9/2025 của Chính phủ
của các địa phương

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2025

Kính gửi: UBND các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Công văn số 4024/UBND-KGVX ngày 29/10/2025 về việc triển khai xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030; Sở Dân tộc và Tôn giáo đã ban hành Công văn số 1227/SDTTG-DT ngày 30/10/2025, Hướng dẫn UBND các xã, phường, đặc khu triển khai thực hiện, qua rà soát, theo dõi kết quả triển khai thực hiện của các địa phương trong thời gian qua, Sở Dân tộc và Tôn giáo có ý kiến như sau:

1. Về tình hình triển khai công tác chuẩn bị thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của UBND tỉnh

UBND các xã, phường, đặc khu đã xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai rà soát xác định các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030 theo yêu cầu, tuy nhiên vẫn còn một số địa phương chưa ban hành văn bản triển khai thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh (cụ thể có phụ lục kèm theo). Đề nghị các địa phương khẩn trương triển khai thực hiện đúng theo chỉ đạo của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Dân tộc và Tôn giáo;

2. Tổ chức thu thập số liệu, rà soát và tổng hợp và báo cáo kết quả thực hiện

Căn cứ vào kết quả rà soát và báo cáo của một số đơn vị gửi về (*đến thời điểm này ngày 07/11/2025, Sở Dân tộc và Tôn giáo nhận được kết quả của các xã: Dục Nông, Mộ Đức, Ba Gia, Đình Cương, Nghĩa Hành, Tịnh Khê*), trong đó: các xã Dục Nông, Mộ Đức đã báo cáo đúng theo hướng dẫn của Sở Dân tộc và Tôn giáo và yêu cầu của UBND tỉnh, riêng các xã: Ba Gia, Đình Cương, Nghĩa Hành, Tịnh Khê **chưa thực hiện đúng** theo yêu cầu của UBND tỉnh và hướng dẫn của Sở Dân tộc và Tôn giáo, đề nghị UBND các xã chỉ đạo cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ khẩn trương tiến hành rà soát và báo cáo về cho UBND tỉnh (*qua Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp*) đúng thời gian quy định.

* Lưu ý: việc rà soát dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù của các địa phương nói chung và các xã, phường, đặc khu không thuộc vùng đồng bào DTTS và miền núi chỉ rà soát kết quả tình hình các dân tộc tại địa phương

mình quản lý vào Mẫu số 01 của Nghị định số 255/NĐ-CP của Chính phủ, trong văn bản hướng dẫn của Sở Dân tộc và Tôn giáo **không yêu cầu đánh giá dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2026-2030 đang thuộc địa phương quản lý**, do đó đề nghị các địa phương chú ý tổng hợp đầy đủ thông tin vào Mẫu số 01 và gửi về Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp gửi Bộ Dân tộc và Tôn giáo.

Đối với cột 04,05,06,07 của Mẫu số 01: **chỉ thể hiện thành phần dân tộc của chủ hộ**, ví dụ: hộ ông A, chủ hộ là người dân tộc Hrê, nằm trong danh sách rà soát tổng số hộ theo kết quả rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2024, được phân loại năm 2024 là hộ nghèo thì điền vào cột 04 và cột 05 và cộng tổng vào cột 07, nếu là hộ cận nghèo điền vào cột 04, 06 và cộng tổng ở cột 07; nếu kết quả rà soát là hộ không nghèo hoặc không phải là chủ hộ thì không điền vào cột 05,06,07.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, khó khăn đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu liên hệ: *ông Hồ Minh Tân, Chuyên viên phòng Dân tộc, Sở Dân tộc và Tôn giáo, điện thoại liên hệ 0964.190.909* để được hướng dẫn.

Sở Dân tộc và Tôn giáo đề nghị UBND các xã, phường, đặc khu phối hợp chỉ đạo, triển khai thực hiện kịp thời, đúng thời hạn được UBND tỉnh giao./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu: VT, DT _(hmt).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

U Minh Nam